

TANDTP. PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN

---**---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Bản án số: 47/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 18/6/2021.

V/v tranh chấp: “Ly hôn,

Nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Xuân – Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Viết Sáu.

2. Ông Đỗ Văn Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Mỹ Thuận – Kiểm sát viên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Biện Anh Huy – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 243/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2021/QĐXXST – HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị H – sinh năm 1989.**

Địa chỉ: Khu phố 11, phường MN, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

*** Bị đơn: Ông Tạ Thanh H1 - sinh năm 1980.**

Địa chỉ: Khu phố 11, phường MN, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Huỳnh Thị H trình bày:*

Bà và ông Tạ Thanh H1 tự nguyện tìm hiểu, yêu thương, đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 59/2008, ngày 31/3/2008 của UBND phường MN, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận;

Quá trình vợ chồng chung sống, do bất đồng quan điểm nên thường xuyên mâu thuẫn, Ông H1 rất nhiều lần bạo hành đánh đập, xúc phạm bà. Nay nhận thấy tình cảm vợ

chồng không còn, hạnh phúc hôn nhân không đạt được. Do vậy bà yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết được ly hôn với ông Tạ Thanh H1;

Về con chung: Vợ chồng ông bà có 03 con chung tên Tạ Thành T, sinh ngày 28/8/2008, Tạ Phúc L, sinh ngày 23/5/2010, Tạ Thịnh L, sinh ngày 20/6/2012; Sau khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng Tạ Phúc L, sinh ngày 23/5/2010 và giao các con chung: Tạ Thành T, sinh ngày 28/8/2008, Tạ Thịnh L, sinh ngày 20/6/2012, cho ông H1 trực tiếp nuôi dưỡng;

Bà rút phần yêu cầu ông H1 cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết việc trợ cấp nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung.

Về nợ chung: Bà khai không có nợ chung.

Về án phí: Bà sẽ chịu án phí theo quy định pháp luật.

*** Tại phiên tòa Bị đơn ông Tạ Thanh H1 trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Huỳnh Thị H tự nguyện tìm hiểu yêu thương chung sống và có đăng ký kết hôn hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra cãi vã mâu thuẫn nhau do bất đồng quan điểm, lúc mâu thuẫn cãi nhau đôi lúc ông có đánh vợ là do vợ hỗn xúc phạm ông, cách đây hai năm ông khai rằng vợ ông ngoại tình nhưng ông cũng đã tha thứ bỏ qua cho vợ, chứ không phải vô cớ mà ông đánh vợ, ông xác định vợ chồng có mâu thuẫn khó hòa giải được nhưng ông vẫn còn thương vợ mong muốn vợ trở về chung sống cùng nuôi dạy con, thời gian qua ông đã nhiều lần thuyết phục vợ đoàn tụ nhưng vợ ông không đồng ý vẫn kiên quyết ly hôn nên ông cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Tạ Thành T, sinh ngày 28/8/2008, Tạ Phúc L, sinh ngày 23/5/2010, Tạ Thịnh L, sinh ngày 20/6/2012.

Nguyên vọng nuôi chung sau ly hôn thì ông đồng ý giao con chung tên Tạ Phúc L, sinh ngày 23/5/2010, và ông sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Tạ Thành T, sinh ngày 28/8/2008, Tạ Thịnh L, sinh ngày 20/6/2012.

Ông không yêu cầu tòa án giải quyết việc trợ cấp nuôi con chung sau ly hôn.

Về tài sản chung: Ông không yêu cầu giải quyết tài sản chung.

Về nợ chung: Ông khai không có nợ chung.

***Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và đề xuất ý kiến về việc giải quyết nội dung vụ án như sau:**

[1] **Việc tuân theo thủ tục tố tụng:** Về việc tuân theo pháp luật của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng: Thẩm phán đã xác định đúng thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách tham gia tố tụng của các đương sự theo quy định tại điều 48 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn mở phiên tòa, tuân thủ đúng việc gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu và đã thực hiện việc cấp tổng đạt văn bản tố tụng đúng theo quy định Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuân thủ đúng quy định về trình tự thủ tục phiên tòa sơ thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn đã nộp tạm ứng án phí và chấp hành, thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật. Bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.

[2] Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

-Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ lời khai của Nguyên đơn, Bị đơn cho thấy mâu thuẫn của vợ chồng ông bà là trầm trọng, không thể hàn gắn được, tại phiên tòa Bị đơn cũng đồng ý ly hôn, do vậy đề nghị Tòa án áp dụng Điều 51, Điều 53, khoản 01 điều 56 Luật Hôn nhân Gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

-Về con chung: Đề nghị Tòa chấp nhận thỏa thuận của đương sự việc nuôi con chung cụ thể như sau: Bà H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Tạ Phúc L, sinh ngày 23/5/2010, và giao hai con chung Tạ Thịnh L, sinh ngày 20/6/2012, Tạ Thành T, sinh ngày 28/8/2008 cho ông Tạ Thanh H1 trực tiếp nuôi dưỡng, sau ly hôn; Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

-Về tài sản chung, nợ chung: do các đương sự không yêu cầu nên đề nghị Tòa không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến của nguyên đơn, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

* ***Về thủ tục tố tụng:*** Bị đơn ông Tạ Thanh H1 thường trú tại khu phố 11, Phường MN, thành phố Phan Thiết. Do vậy việc Nguyên đơn kiện ly hôn bị đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án thành phố Phan Thiết, theo quy định tại khoản 01 điều 28, điểm a khoản 01 điều 35, điểm a khoản 01 điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

****Về giải quyết nội dung tranh chấp trong vụ kiện:***

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Xét quan hệ hôn nhân giữa bà Huỳnh Thị H và ông Tạ Thanh H1 là hợp pháp, vì ông bà có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số của UBND phường MN, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Xét thấy tại phiên tòa cả Nguyên đơn và Bị đơn đều khai thống nhất: Xác định vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn cãi vã xô xát nhau, do bất đồng quan điểm, cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc nên ông bà đã sống ly thân từ tháng 4/2021 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án ông H1 xác định còn tình cảm với vợ, không muốn chia rẽ con cái, nên không đồng ý ly hôn, tuy nhiên tại phần tranh tụng của phiên tòa ông H1 cũng xác định không thể níu kéo tình cảm do vợ ông kiên quyết ly hôn, vợ chồng không thể hòa giải để tiếp tục chung sống nên ông cũng đồng ý ly hôn.

Như vậy chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng ông bà là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 01 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn.

[2]Về con chung: Vợ chồng ông bà đều xác nhận có 03 con chung tên Tạ Thành T(nữ), sinh ngày 28/8/2008, Tạ Phúc L(nữ), sinh ngày 23/5/2010, Tạ Thịnh L(nam), sinh ngày 20/6/2012;

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận việc nuôi con chung cụ thể như sau: Bà H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Tạ Phúc L, sinh ngày 23/5/2010, và giao hai con chung Tạ Thịnh L, sinh ngày 20/6/2012, Tạ Thành T, sinh ngày 28/8/2008 cho ông Tạ Thanh H1 trực tiếp nuôi dưỡng, sau ly hôn;

Xét thấy cả bà H và ông H1 đều có sức khỏe và khả năng lao động, hoàn toàn có đủ điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng bảo đảm lợi ích về mọi mặt cho con chung; Đồng thời thỏa thuận về con chung của các đương sự cũng phù hợp với ý chí nguyện vọng của các con chung và hoàn cảnh thực tế hiện nay của các cháu (cháu L đang ở với mẹ, cháu T và cháu L đang ở với ba); Do vậy nên Hội đồng xét xử chấp nhận thỏa thuận việc nuôi chung sau ly hôn của các đương sự.

Về trợ cấp nuôi con chung: Tại phiên tòa Nguyên đơn – bà Huỳnh Thị H đã rút yêu cầu về việc trợ cấp nuôi con chung thể hiện tại đơn khởi kiện đề ngày 07/5/2021 ; ông H1 cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề trợ cấp nuôi con chung sau ly hôn , do vậy Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 02 điều 244 Bộ luật tố tụng Dân sự: Đình chỉ yêu cầu của Nguyên đơn – bà Huỳnh thị H về việc trợ cấp nuôi con chung; Các đương sự được quyền kiện riêng về trợ cấp nuôi con chung theo quy định pháp luật.

[3]Về tài sản chung và nợ chung: Ông, bà khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]Về án phí: Bà Huỳnh Thị H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, theo quy định tại khoản 04 điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Tiền tạm ứng án phí 300.000đ, do bà H nộp tại biên lai số 0003982 ngày 12/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết sẽ được chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/Căn cứ: Điều 51, Điều 53, khoản 01 Điều 56, Điều 58, điều 81,82,83,84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án; Luật thi hành án dân sự.

2/ Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Huỳnh Thị H được ly hôn với ông Tạ Thanh H1 ;

[2] **Về con chung:** Vợ chồng ông bà có 03 con chung tên: Tạ Thành T(nữ), sinh ngày 28/8/2008, Tạ Phúc L(nữ), sinh ngày 23/5/2010, Tạ Thịnh L(nam), sinh ngày 20/6/2012;

Tuyên buộc bà Huỳnh Thị H phải giao con chung tên: Tạ Thành T(nữ), sinh ngày 28/8/2008, Tạ Thịnh L(nam), sinh ngày 20/6/2012 cho ông Tạ Thanh H1 trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn;

Tuyên buộc ông Tạ Thanh H1 phải giao con chung tên Tạ Phúc L (nữ), sinh ngày 23/5/2010, cho bà Huỳnh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, sau ly hôn.

Ông Tạ Thanh H1 và bà Huỳnh Thị H đều có quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, sau ly hôn; Không ai có quyền ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc giáo dục con chung sau ly hôn.

[3] **Về trợ cấp nuôi con chung:** Căn cứ quy định tại khoản 02 điều 244 Bộ luật tố tụng Dân sự: Đình chỉ giải quyết yêu cầu của Nguyên đơn – bà Huỳnh Thị H về việc trợ cấp nuôi con chung đã thể hiện tại đơn khởi kiện đề ngày 07/5/2021; Các đương sự được quyền kiện khởi riêng về trợ cấp nuôi con chung theo quy định pháp luật.

[4] **Về tài sản chung và nợ chung:** Ông, bà không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

3/ Về án phí: Bà Huỳnh Thị H phải chịu 300.000 đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Tiền tạm ứng án phí 300.000đ, do bà H nộp tại biên lai số 0003982 ngày 12/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết sẽ được chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, bà H đã nộp xong án phí.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, bị đơn. Quyền kháng cáo của nguyên đơn, Bị đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Tòa án Tỉnh;
- VKS Tp.Phan Thiết;
- Chi cục THADS TP. Phan Thiết;
- UBND nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Như Xuân

